

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2014/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2014

THÔNG TƯ**Quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp***Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;**Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;**Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;**Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;**Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp.***Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp, bao gồm:

- a) Yêu cầu năng lực đối với cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá;
- b) Trình tự, thủ tục công bố đủ năng lực hoạt động của cơ sở đào tạo;
- c) Trách nhiệm của cơ quan quản lý, cơ sở đào tạo.

2. Thông tư này không áp dụng đối với các khóa đào tạo đánh giá nội bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

- 1. Các tổ chức đánh giá sự phù hợp.

2. Các cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm có nhu cầu được cơ quan quản lý xem xét chấp nhận chứng chỉ đào tạo.

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Thông tư này áp dụng các thuật ngữ, định nghĩa trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17000:2007 Đánh giá sự phù hợp - Từ vựng và các nguyên tắc chung, TCVN ISO/IEC 17065 Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ, TCVN ISO/IEC 17021:2011 Đánh giá sự phù hợp - Yêu cầu đối với tổ chức đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý và các từ ngữ dưới đây:

1. *Chương trình đào tạo* là tài liệu quy định mục đích, yêu cầu nội dung kiến thức và kỹ năng, cấu trúc tổng thể của khóa học, kế hoạch giảng dạy, tỷ lệ giữa các nội dung đào tạo, giữa lý thuyết và thực hành, làm bài tập và (hoặc) thảo luận, phương thức đánh giá kết quả và cấp chứng chỉ đào tạo đối với tiêu chuẩn cụ thể.

2. *Đề cương đào tạo chi tiết* là tài liệu cụ thể hóa yêu cầu về kiến thức, kỹ năng đối với từng nội dung đào tạo được quy định trong chương trình đào tạo.

3. *Khóa đào tạo* là một nhóm các bài học cung cấp kỹ năng và kiến thức cần thiết để thực hiện đánh giá một hệ thống quản lý cụ thể hoặc đánh giá chứng nhận sản phẩm.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Yêu cầu năng lực đối với cơ sở đào tạo

Chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức chứng nhận phải được đào tạo bởi cơ sở đào tạo đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Được thành lập theo quy định của pháp luật và có chức năng hoạt động trong lĩnh vực đào tạo.

2. Đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo.

3. Luôn có ít nhất 01 giảng viên thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng từ 12 tháng trở lên) đối với khóa đào tạo đánh giá hệ thống hoặc khóa đào tạo đánh giá chứng nhận sản phẩm và đáp ứng năng lực quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Trong trường hợp cần thiết, cơ sở đào tạo có thể thuê giảng viên có năng lực đáp ứng quy định tại Điều 5 Thông tư này.

4. Đã xây dựng chương trình và đề cương đào tạo chi tiết đối với khóa đào tạo đáp ứng nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư này.

5. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tổ chức khóa đào tạo.

Điều 5. Yêu cầu năng lực đối với giảng viên

1. Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên.

2. Có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đào tạo.

3. Có năng lực tối thiểu tương đương chuyên gia đánh giá trường đối với tiêu chuẩn đào tạo.

4. Có thâm niên công tác từ 07 (bảy) năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và đã thực hiện tối thiểu 30 cuộc đánh giá với tư cách là trưởng đoàn đánh giá.

Điều 6. Yêu cầu đối với chương trình và đề cương của khóa đào tạo

1. Cơ sở đào tạo phải xây dựng chương trình đào tạo và đề cương đào tạo chi tiết, tối thiểu phải bảo đảm các nội dung cơ bản quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này đối với từng khóa đào tạo.

2. Thời lượng khóa đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý hoặc chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm tối thiểu là 05 (năm) ngày, trong đó thời lượng đào tạo về kỹ năng đánh giá tối thiểu là 03 (ba) ngày.

3. Yêu cầu đối với việc kiểm tra giữa khóa, thi cuối khóa và cấp chứng chỉ đào tạo:

a) Kiểm tra giữa khóa được tiến hành bằng bài kiểm tra ngắn, trắc nghiệm hoặc thông qua thảo luận nhóm để đánh giá;

b) Thi cuối khóa bằng bài kiểm tra viết gồm phần tự luận và trắc nghiệm hoặc kết hợp. Bài kiểm tra cuối khóa được chấm theo thang điểm 100. Bài kiểm tra đạt yêu cầu khi đạt từ 70 điểm trở lên;

c) Cuối khóa đào tạo, cơ sở đào tạo căn cứ vào quá trình tham gia đào tạo, kết quả kiểm tra giữa khóa và cuối khóa để cấp chứng chỉ đào tạo cho người đạt yêu cầu.

Điều 7. Trình tự, thủ tục công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo

1. Cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu tại Điều 4, 5 và 6 Thông tư này lập 01 (một) bộ hồ sơ công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện tới Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Hồ sơ công bố gồm:

a) Bản công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, bản sao chưa được chứng thực thì phải có bản chính để đối chiếu; trường hợp gửi qua đường bưu điện, cơ sở đào tạo phải nộp bản sao có chứng thực);

c) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo;

d) Chương trình và đề cương chi tiết đối với từng khóa đào tạo;

đ) Danh sách giảng viên đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 4, Điều 5 Thông tư này đối với từng khóa đào tạo và các tài liệu chứng minh năng lực kèm theo.

2. Xử lý hồ sơ:

a) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ sở đào tạo sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được thông báo đề nghị bổ sung mà hồ sơ không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này;

b) Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ, ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo cho cơ sở theo Mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này nếu cơ sở đáp ứng yêu cầu. Thời gian hiệu lực của Thông báo tiếp nhận không quá 03 (ba) năm kể từ ngày ký;

c) Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, trong thời hạn quy định tại điểm b, Khoản này, cơ sở đào tạo được thông báo bằng văn bản lý do không tiếp nhận hồ sơ.

Điều 8. Trình tự, thủ tục công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo

1. Cơ sở đào tạo đã được Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo có công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo của Thông báo tiếp nhận, lập 01 (một) bộ hồ sơ công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo và nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Hồ sơ gồm có các tài liệu theo quy định tại điểm a, d, đ Khoản 1 Điều 7 Thông tư này.

2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện xử lý hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư này.

Điều 9. Đình chỉ, thu hồi hiệu lực Thông báo tiếp nhận

1. Đình chỉ hiệu lực của Thông báo tiếp nhận khi cơ sở đào tạo vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a) Không tuân thủ các quy định tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn liên quan của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

b) Không tuân thủ quy trình đào tạo đã quy định;

c) Không bảo đảm duy trì bộ máy tổ chức và năng lực đã được công bố theo yêu cầu của tiêu chuẩn tương ứng.

2. Thu hồi hiệu lực Thông báo tiếp nhận của cơ sở đào tạo trong các trường hợp sau đây:

a) Bị giải thể, phá sản hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hiện hành;

b) Vi phạm mang tính lặp lại có ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc tuân thủ các quy định tại Thông tư này, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, các yêu cầu đối với cơ sở đào tạo và quy trình đào tạo đã quy định;

c) Sử dụng hồ sơ, tài liệu giả mạo, sai sự thật để công bố hoạt động đào tạo;

d) Giả mạo hồ sơ, tài liệu đào tạo;

đ) Cấp chứng chỉ đào tạo nhưng không thực hiện hoạt động đào tạo;

e) Bị đình chỉ hiệu lực của Thông báo tiếp nhận nhưng không hoàn thành việc khắc phục trong thời gian đình chỉ ghi trong thông báo đình chỉ;

g) Không tuân thủ các yêu cầu, quy định về kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Tùy theo mức độ vi phạm, cơ sở đào tạo bị thu hồi Thông báo tiếp nhận sẽ bị hủy bỏ kết quả đào tạo và chỉ được cấp lại Thông báo tiếp nhận sau thời gian 02 (hai) năm kể từ khi có thông báo thu hồi và đã khắc phục các vi phạm. Trong các trường hợp bị hủy bỏ kết quả đào tạo, cơ sở đào tạo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân đã nộp chi phí đào tạo.

Chương III

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM

CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ, CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Quản lý và hướng dẫn việc ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo theo quy định tại Thông tư này.

2. Thông báo trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng danh sách các cơ sở đã được cấp, đình chỉ, thu hồi Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo.

3. Thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động đào tạo của các cơ sở đào tạo và xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm theo quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của cơ sở đào tạo

1. Kết quả đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức chứng nhận được cơ quan quản lý nhà nước xem xét chấp thuận trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính khi cơ sở đào tạo đã công bố đủ năng lực hoạt động theo quy định tại Thông tư này.

2. Tuân thủ chương trình đào tạo, nội dung đào tạo đã công bố và các quy định về đào tạo theo Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Sử dụng đúng đội ngũ giảng viên theo hồ sơ công bố.

4. Lưu giữ đầy đủ hồ sơ đào tạo theo quy định của pháp luật.
5. Thông báo trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo thông tin về các khóa đào tạo đã thực hiện, bao gồm: tên khóa đào tạo, thời gian thực hiện.
6. Cấp chứng chỉ đào tạo cho các học viên hoàn thành khóa đào tạo.
7. Báo cáo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về những thay đổi có ảnh hưởng tới năng lực hoạt động của cơ sở đào tạo.
8. Tuân thủ các quy định, yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
9. Định kỳ tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo bằng văn bản tình hình hoạt động đào tạo về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Nội dung báo cáo gồm:
 - a) Danh sách liệt kê các khóa đào tạo đã thực hiện trong 12 tháng gần nhất hoặc theo yêu cầu báo cáo;
 - b) Danh sách học viên của các khóa đào tạo đã thực hiện;
 - c) Các kiến nghị, đề xuất (nếu có);
10. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2015.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Thông tư này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị tổ chức và cá nhân phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Việt Thanh

Phụ lục I**NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO***(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN**ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)***CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG QUẢN LÝ PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN/CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN**

1. Giới thiệu chung về khóa đào tạo:
 - a) Mục tiêu của khóa đào tạo
 - b) Giới thiệu Tiêu chuẩn (về hệ thống quản lý/sản phẩm)
 - c) Phương pháp đào tạo
 - d) Phương pháp đánh giá kết quả khóa đào tạo
2. Yêu cầu về kiến thức của học viên trước khi tham dự khóa học
3. Mục tiêu học tập của học viên
4. Kiến thức và kỹ năng thu được sau khóa đào tạo
5. Phương pháp đào tạo
6. Nội dung khóa đào tạo:
 - a) Mục đích cơ bản của các tiêu chuẩn trong khóa đào tạo, giải thích nguyên tắc, quy trình và kỹ thuật được sử dụng để đánh giá,
 - b) Giải thích về mục đích, nội dung:
 - Tiêu chuẩn về hệ thống quản lý hoặc hệ thống bảo đảm chất lượng (đối với các khóa đào tạo về chứng nhận sản phẩm)
 - Thực tế áp dụng
 - Quy trình áp dụng tiêu chuẩn
 - Khung pháp lý có liên quan đến hoạt động chứng nhận
 - Kỹ năng đánh giá
 - c) Giải thích vai trò của người đánh giá trong các quá trình đánh giá theo tiêu chuẩn ISO 19011.
 - d) Giải thích các yêu cầu của tiêu chuẩn
 - đ) Cách thức và phương thức thực hiện lấy mẫu (đối với khóa đào tạo về chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm)
 - e) Lập kế hoạch, thực hiện và báo cáo một cuộc đánh giá theo tiêu chuẩn ISO 19011 và các tiêu chuẩn có liên quan
 - g) Các nội dung khác (nếu có)

7. Thời gian của khóa đào tạo
8. Yêu cầu đối với giảng viên:
 - a) Quy định năng lực, kỹ năng đối với giảng viên
 - b) Quy định số lượng học viên tối thiểu và tối đa của một khóa học
 - c) Số lượng giảng viên phù hợp với số lượng học viên của một khóa học
9. Đánh giá học viên và tổ chức thi:
 - a) Đánh giá hoàn thành khóa học
 - b) Quản lý và đánh giá khóa học
 - c) Quản lý và tổ chức thi
 - d) Quy định về việc cấp chứng chỉ
10. Cơ sở vật chất và trang thiết bị cần thiết cho khóa đào tạo.

Phụ lục II
MẪU BẢN CÔNG BỐ
NĂNG LỰC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN
ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
NĂNG LỰC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Tên tổ chức:.....
 Địa chỉ liên lạc:
 Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý/chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn:.....
 (tên tiêu chuẩn cụ thể).

Chúng tôi xin cam kết bảo đảm năng lực và chịu trách nhiệm về hoạt động đào tạo theo các yêu cầu có liên quan của pháp luật./.

....., ngày tháng..... năm.....
NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC
 (Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục III
MẪU THÔNG BÁO TIẾP NHẬN
HỒ SƠ CÔNG BỐ NĂNG LỰC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN
ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 20

THÔNG BÁO
Về việc tiếp nhận hồ sơ công bố năng lực thực hiện hoạt động đào tạo

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố năng lực thực hiện đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và/hoặc đánh giá chứng nhận sản phẩm của:..... (tên cơ sở đào tạo)

..... địa chỉ:.....

Điện thoại/Fax:..... E-mail:.....

đối với tiêu chuẩn:..... (ghi rõ tên tiêu chuẩn).

Thông báo này có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của (Tên cơ sở đào tạo)..... trong việc tuân thủ các yêu cầu đối với việc thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá.

(Tên cơ sở đào tạo)..... phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các khóa đào tạo theo các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCHQ

TỔNG CỤC TRƯỞNG